TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 204/2023/QĐ-PT	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO VÀ KHÁNG NGHỊ ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Uông Hoài Nam.

Các Thẩm phán:

1. Ông Đào Hồng Cảnh.

2. Ông Trần Đức Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Huỳnh Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 07/2022/QĐ-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022.

Tòa án nhân dân quận T đã căn cứ vào các Điều 123 và 143 của Luật tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại" giữa:

1. Người khởi kiện: Ông Trần Văn Â, sinh năm 1950.

Địa chỉ: ấp P, thị trấn C, huyện P, tỉnh A.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: P924, Tòa CT2 the Pride, phường L, quận H, Thành phố H.

2. Người bị kiện:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, quận T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phước B.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ủy ban nhân dân phường B, quận T, Thành phố H.

Cùng địa chỉ: 1014/88/6 đường Q, phường B, quận T, Thành phố H.

Ngày 03/10/2022, ông Trần Văn Â kháng cáo với lý do Tòa án nhân dân quận T đã căn cứ vào các Điều 123 và 143 của Luật tố tụng hành chính đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông là không đúng quy định pháp luật, nên ông kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố H hủy Quyết định đình chỉ số 07/2022/QĐST-HC ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân quận B.

Ngày 03/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 14/QĐ-VKS-HC, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố H

hủy Quyết định đình chỉ số 07/2022/QĐST-HC ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân quận B với các lý do sau:

- Vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia theo quy định tại Điều 25 của Luật tố tụng hành chính, nhưng tại phiên tòa ngay sau khi Hội đồng xét xử tạm dừng phiên tòa để hội ý, ngay sau khi phiên tòa tiếp tục trở lại thì chủ tọa phiên tòa tuyên bố đình chỉ giải quyết vụ án mà không cần nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là vi phạm thủ tụng tố tụng theo quy định tại Điều 190 của Luật tố tụng hành chính.

- Ông Â khởi kiện yêu cầu hủy các Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 về việc cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự đô thị, Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 về việc cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B đồng thời yêu cầu bồi thường thiệt hại, nhưng Tòa án nhân dân quận T lại xác định Ủy ban nhân dân phường B là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không đúng tư cách tham gia tố tụng.

- Tòa án nhân dân quận T chưa thu thập đầy đủ chứng cứ theo khoản 2 Điều 84 mà đã áp dụng điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính đình chỉ giải quyết vụ án mà không xem xét giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại là chưa giải quyết toàn diện vụ án.

XÉT THẤY:

[1]. Về thời hạn kháng cáo, kháng nghị:

Ngày 26/9/2022, Tòa án nhân dân quận T ban hành Quyết định đình chỉ số 07/2022/QĐST-HC. Ngày 03/10/2022, người khởi kiện nộp đơn kháng cáo là còn trong thời hiệu theo quy định tại Điều 206 của Luật tố tụng hành chính.

Ngày 03/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 14/QĐ-VKS-HC là còn trong thời hiệu theo quy định tại Điều 213 của Luật tố tụng hành chính.

[2]. Về nội dung kháng cáo, kháng nghị:

[2.1] Người khởi kiện kháng cáo cho rằng Tòa án nhân dân quận T đình chỉ các yêu cầu hủy Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 về việc cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự đô thị, hủy Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 về việc cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B do hết thời hiệu là không đúng quy định pháp luật.

Tòa án nhân dân Thành phố H nhận thấy các Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 22/8/2017, Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B được ban hành đúng quy định pháp luật và đã được niêm yết đúng trình tự, thủ tục. Mặt khác, tại phiên họp người khởi kiện trình bày tuy không được nhận trực tiếp các quyết định trên, nhưng khi Ủy ban nhân dân phường B đến thi hành cưỡng chế thì người khởi kiện đều biết và chứng kiến (Cụ thể việc thi hành quyết định số 586/QĐ-UBND là vào ngày 27/11/2018 và việc thi hành Quyết định 122/QĐ-UBND là vào ngày 17/5/2019) nhưng khi còn trong thời hiệu mà người khởi kiện không thực hiện việc khiếu nại hay khởi kiện đối với các quyết định đó và hành vi cưỡng chế của Ủy ban nhân dân phường B. Theo đơn

khởi kiện ngày 23/6/2020 và đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 13/7/2020 của ông Ân thì thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính, nên Tòa án nhân dân quận T đã ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là đúng. Do đó, yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là không có căn cứ để chấp nhận.

[2.2]. Về nội dung kháng nghị và ý kiến của đại Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên họp đều đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H hủy Quyết định đình chỉ số 07/2022/QĐST-HC ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân quận T do vi phạm nghiêm trọng trình tự, thủ tục tố tụng hành chính.

- Với nội dung kháng nghị về việc Tòa án nhân dân quận T xác định sai tư cách tham gia tố tụng, chưa thu thập đầy đủ các tài liệu chứng cứ để xem xét giải quyết yêu cầu bồi thường do các Quyết định hành chính và hành vi cưỡng chế của Ủy ban nhân dân phường B là trái pháp luật, gây thiệt hại cho ông Ân theo Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước năm 2017. Đối với các vấn đề này Tòa án cấp phúc thẩm nhận thấy:

Trong đơn khởi kiện, người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, ngoài những yêu cầu khác của người khởi kiện ra còn có nội dung yêu cầu bồi thường thiệt hại (nếu có) thì Ủy ban nhân dân phường B phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Â theo quy định tại khoản 4 Điều 33 của Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước. Do đó, Tòa án nhân dân quận T xác định Ủy ban nhân dân phường B tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ đúng pháp luật.

Trong hồ sơ vụ án không có tài liệu, chứng cứ (Văn bản làm căn cứ để yêu cầu bồi thường thiệt hại) nào để chứng minh hành vi của người thi hành công vụ là trái pháp luật đã gây thiệt hại cho ông Â theo quy định tại Điều 8 của Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước, nên chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 123 của Luật tố tụng hành chính. Lẽ ra cấp sơ thẩm phải xem xét và nhận định thêm về yêu cầu bồi thường thiệt hại trong quyết định để đình chỉ giải quyết vụ án thì mới giải quyết triệt để theo quy định của pháp luật, Tòa án nhân dân quận T cần rút kinh nghiệm về vấn đề này.

- Đối với nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận T, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ chí Minh về việc Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm trình tự, thủ tục tố tụng là có căn cứ. Như đã phân tích ở trên thì việc vi phạm này không làm phát sinh, thay đổi hay khôi phục thời hiệu khởi kiện cho ông Ân.

Với nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy không cần thiết hủy mà giữ nguyên Quyết định đình chỉ số 07/2022/QĐST-HC ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Văn Â.

2. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H.

3. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ số 07/2022/QĐST-HC ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H.

4. Về án phí phúc thẩm: Ông Trần Văn Â thuộc trường hợp được miễn án phí phúc thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. H;
- VKSND TP.H;
- TAND quận T;
- VKSND quận T;
- UBND quận T;
- Cục THADS TP.H;
- Chi cục THADS quận T;
- Các đương sự,
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Uông Hoài Nam